

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2021/HS-ST**
Ngày: 23-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị P (đã chết); chồng là Phạm Văn H (đã chết) và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Lâm Thị C, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Phạm Thị T, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 30/3/2021, Công an xã V K Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang tụ điểm đánh bạc dưới hình thức đánh bài ngẫu hằm ăn tiền. Quá trình bắt quả tang có mặt đối tượng Nguyễn Thị H nên mời về Cơ quan Công an làm việc, Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353408114311762; số IMEI 2: 353409114311760. Qua kiểm tra dữ liệu được lưu trữ trong chiếc điện thoại trên phát hiện một số hình ảnh thể hiện việc mua bán số đề nên tiến hành điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị H khai nhận: Bắt đầu tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số đề được khoảng 02 tháng, hình thức cụ thể là dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các đài Miền Nam và Miền Bắc hàng ngày để làm kết quả trúng thưởng, số đầu là 02 con số của giải tám; số đuôi là 02 con số cuối giải đặc biệt; số lô là 02 con số cuối của tất cả các giải thưởng, mua 01 trả 14 (mua 1.000 đồng phải trả 14.000 đồng) đối với đài Miền Nam, mua 01 trả 23 (mua 1.000 đồng phải trả 23.000 đồng). Mức độ thắng thua đối với số đầu, số đuôi và số lô là mua 01 thắng 80 lần (mua 1.000 đồng thắng 80.000 đồng). Hàng ngày, đến khoảng 15 giờ 30 phút thì H tổng hợp và nộp phôi các đài Miền Nam, 17 giờ thì tổng hợp và nộp phôi các đài Miền Bắc cho một người có tài khoản Zalo tên “An Nhiên”, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể để hưởng hoa hồng 10% trên tổng số tiền bán được, số tiền bán số H chuyển cho thầu số qua đường bưu điện và ngược lại khi có người trúng số thì thầu số chuyển tiền trả thưởng cho H qua đường bưu điện.

Trong ngày 26/3/2021, Nguyễn Thị H bán số đề được các con số và số tiền cụ thể như sau:

- Đài Trà Vinh: Số đầu bán được 06 con số với số tiền 150.000 đồng, số lô bán được 08 con số với số tiền 1.512.000 đồng, có 03 con số lô trúng thưởng với số tiền 81.000 đồng x 80 lần = 6.480.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc đài Trà Vinh là 8.142.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long: Số lô bán được 01 con số với số tiền 630.000 đồng, có 02 con số lô trúng thưởng với số tiền 90.000 đồng x 80 lần = 7.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc đài Vĩnh Long là 7.830.000 đồng.

- Đài Bình Dương: Số lô bán được 01 con số với số tiền 630.000 đồng, không trúng thưởng.

- Đài Hải Phòng: Số lô bán được 02 con số với số tiền 9.740.000 đồng không trúng thưởng.

Như vậy trong ngày 26/3/2021, Nguyễn Thị H tham gia đánh bạc các đài Miền Nam với tổng số tiền là 16.602.000 đồng, đài Miền Bắc với số tiền là 9.740.000 đồng.

Trong thời gian khoảng 02 tháng tham gia bán số đề, mỗi ngày Nguyễn Thị H bán ít nhất được số tiền 400.000 đồng, nhiều nhất được số tiền 2.000.000 đồng, trung bình mỗi ngày bán được 1.200.000 đồng x 60 ngày = 72.000.000 đồng, thu lợi khi hưởng huê hồng 10% tương đương số tiền 7.200.000 đồng.

Đối với bà Lâm Thị C và bà Phạm Thị T có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền vào ngày 29/3/2021 và ngày 30/3/2021 thông qua hình thức mua số đề của bị can Nguyễn Thị H, nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an xã V K Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với các đối tượng có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền bị bắt quả tang vào ngày 30/3/2021, do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an xã V K Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng đối với người có tài khoản Zalo tên “An Nhiên” có liên quan đến việc mua bán số đề cùng bị can Nguyễn Thị H, nhưng chưa xác định được lai lịch, nhân thân nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, khi nào làm việc được nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ vật chứng là 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353408114311762; số IMEI 2: 353409114311760.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKS-AM ngày 12-7-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo H phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập; không phạt bổ sung; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn và hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Vả lại nhằm phòng, chống dịch Covid-19 nên hạn chế người tham dự phiên tòa. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 30-3-2021 Công an xã V K Đ huyện An Minh triệt phá tụ điểm đánh bài. Qua đấu tranh, khai thác xác định được ngày 26-3-2021, bị cáo H bán số đề với tổng số tiền là 26.342.000 đồng, trong đó: Các đài Miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương) đánh bạc với tổng số tiền là 16.602.000 đồng; đài Miền Bắc (Hải Phòng) đánh bạc với tổng số tiền là 9.740.000 đồng. Đến thời điểm bị phát hiện bị cáo Nguyễn Thị H đã bán số đề được khoảng 60 ngày thu lợi khi hưởng huê hồng 10% tương đương số tiền 7.200.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề được thua bằng tiền với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Do bị cáo bán số đề của nhiều đài khác nhau. Trong đó các đài Miền Nam gồm Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương với số tiền 16.602.000 đồng; đài Miền Bắc là Hải Phòng với số tiền 9.740.000 đồng. Các đài Miền Nam có khung giờ xổ số là 16 giờ 20

phút; đài Miền Bắc có khung giờ xổ số là 18 giờ 20 phút nên được xem là chơi trong hai lô đề khác nhau. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo H phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo liên tục thực hiện hành vi bán số đề trong một thời gian dài. Riêng trong ngày bị truy tố bị cáo đã đánh bạc trong 2 lô đề khác nhau, mỗi lô đề đều đủ định lượng nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và cần có hình thức xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục.

[5] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm bằng việc nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. HĐXX thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ. Do bị cáo có nghề nghiệp với thu nhập không ổn định, khó đảm bảo việc thi hành án nên miễn khấu trừ thu nhập.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy bị cáo có thu nhập thấp, không ổn định không đảm bảo việc thi hành án nên không áp dụng đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng, đối với số 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353408114311762; số IMEI 2: 353409114311760 bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền bị cáo Nguyễn Thị H thu lợi bất chính do bán số đề có được là 7.200.000 đồng nên tịch thu sung ngân sách.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã V K Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

1.2- Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353408114311762; số IMEI 2: 353409114311760 Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 20/QĐ-VKS-AM ngày 12-7-2021 của VKSND huyện An Minh); số tiền thu lợi bất chính của bị cáo H là 7.200.000 đồng (bị cáo H đã nộp tại biên lai thu số 09667 ngày 23-9-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 23-9-2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. V K Đ, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công